

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 39/2022/NQ-HĐND

Sơn La, ngày 31 tháng 8 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức học phí đối với giáo dục mầm non và phổ thông công lập; mức hỗ trợ tiền đóng học phí cho học sinh tiểu học tại các trường tư thực ở địa bàn không đủ trường công lập và học sinh tiểu học tư thực thuộc đối tượng được hưởng chính sách miễn giảm học phí theo quy định năm học 2022 - 2023 trên địa bàn tỉnh

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA KHÓA XV, KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ LẦN THỨ TÁM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Ngân sách nhà nước; Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo;

Xét Tờ trình số 142/TTr-UBND ngày 23 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 315/BC-VHXXH ngày 29 tháng 8 năm 2022 của Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh và thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định mức học phí đối với giáo dục mầm non và phổ thông công lập; mức hỗ trợ tiền đóng học phí cho học sinh tiểu học tại các trường tư thục ở địa bàn không đủ trường công lập và học sinh tiểu học tư thục thuộc đối tượng được hưởng chính sách miễn giảm học phí theo quy định năm học 2022 - 2023 trên địa bàn tỉnh Sơn La, như sau:

1. Đối tượng áp dụng

a) Trẻ em mầm non và học sinh phổ thông đang học tại các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập; học sinh tiểu học tư thục ở các địa bàn không đủ trường tiểu học công lập và học sinh tiểu học tư thục thuộc đối tượng được hưởng chính sách miễn giảm học phí theo quy định trên địa bàn tỉnh Sơn La.

b) Các cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục, các cơ sở giáo dục và các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan trên địa bàn tỉnh Sơn La.

2. Mức học phí năm học 2022 - 2023 đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh

a) Mức học phí học trực tiếp đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập chưa tự bảo đảm chi thường xuyên trên địa bàn tỉnh:

STT	Cấp học	Đơn vị tính	Khu vực và mức học phí			
			Phường, thị trấn	Xã khu vực I	Xã khu vực II	Xã khu vực III
1	Giáo dục mầm non	Đồng/tháng/ học sinh	70.000	60.000	55.000	50.000
2	Giáo dục THCS	Đồng/tháng/ học sinh	85.000	65.000	60.000	50.000
3	Giáo dục THPT	Đồng/tháng/ học sinh	135.000	115.000	105.000	100.000

b) Mức học phí học trực tuyến (*học online*) đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập chưa tự bảo đảm chi thường xuyên trên địa bàn tỉnh trên địa bàn tỉnh:

STT	Cấp học	Đơn vị tính	Khu vực và mức học phí			
			Phường, thị trấn	Xã khu vực I	Xã khu vực II	Xã khu vực III
1	Giáo dục mầm non	Đồng/tháng/ học sinh	45.000	40.000	35.000	30.000
2	Giáo dục THCS	Đồng/tháng/ học sinh	50.000	45.000	40.000	30.000
3	Giáo dục THPT	Đồng/tháng/ học sinh	80.000	70.000	65.000	60.000

- Xã khu vực I, II, III theo danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh sách xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025.

- Mức thu học phí đối với từng học sinh căn cứ theo hộ khẩu thường trú của học sinh.

3. Hỗ trợ tiền đóng học phí cho học sinh tiểu học tại các trường tư thục

a) Tiêu chí xác định các địa bàn không đủ trường công lập

- Mạng lưới trường tiểu học công lập: Không đảm bảo có ít nhất 65 chỗ học cho 1.000 dân.

- Định mức học sinh/lớp: Quy mô học sinh trên lớp vượt quá 5% so với định mức học sinh trên lớp theo quy định. Định mức học sinh tiểu học trên lớp tối đa 35 học sinh/lớp.

b) Mức hỗ trợ tiền đóng học phí: 50.000 đồng/tháng/học sinh.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được HĐND tỉnh Sơn La khoá XV, Kỳ họp chuyên đề lần thứ tám thông qua ngày 31 tháng 8 năm 2022, có hiệu lực từ ngày 10 tháng 09 năm 2022./.

Nơi nhận:

- UBND Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng: Quốc hội, Chính phủ, Chủ tịch nước;
- Ủy ban Tài chính - Ngân sách của Quốc hội;
- Bộ Tài chính; Bộ Giáo dục và Đào tạo; Bộ Tư pháp;
- Ban Công tác đại biểu của UBTWQH;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ tỉnh ủy;
- Thường trực: HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh; đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT Huyện ủy, Thành ủy; HĐND; UBND; UBMTTQVN các huyện, thành phố;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- Trung tâm: Thông tin tỉnh, Lưu trữ lịch sử tỉnh;
- Lưu: VT, N.Linh.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thái Hưng